TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 98/2020/QĐST–DS	*Đơn Dương, ngày 25 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Có trụ sở tại: số 89, đường L, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn H, sinh năm 1993 – chức vụ: chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: số 89, đường Phan Bội Châu, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền số 56893/2020/VPB AMCPN ngày 17/3/2020 của Ngân hàng TMCP V.

1.2. Bị đơn: Ông Roda Boui H, sinh năm 1978; bà Ma T, sinh năm 1981; cùng cư trú tại: Thôn K, xã K, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Roda Boui H và bà Ma T thỏa thuận có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số 842.799.043đ (tám trăm bốn mươi hai triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn không trăm bốn mươi ba đồng), trong đó nợ gốc: 706.750.131đ (bảy trăm lẻ sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn một trăm ba mươi mốt đồng) và nợ lãi tạm tính đến ngày 17/9/2020 là: 136.048.912đ (một trăm ba mươi sáu triệu không trăm bốm mươi tám nghìn chín trăm mười hai đồng).

2.2. Kể từ ngày 18/9/2020 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ ông Roda Boui H và bà Ma T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN1710180282184/DLT/HĐTD ký ngày 24/10/2017 và Hợp đồng cho vay số LD1732900208 ký ngày 25/11/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo hợp đồng. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp ông Roda Boui H và bà Ma T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP V căn cứ vào Hợp đồng thế chấp số LN1710180282184/DLT/HĐTC ký ngày 24/10/2017 và văn bản thỏa thuận ngày 24/10/2017 có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 859 m^2 và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 283, tờ bản đồ số 42, tọa lạc tại thôn K, xã K, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 925858, vào sổ cấp GCNQSDĐ số: H02958/208/TT do UBND huyện D, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/12/2005 để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay.

2.4. Về án phí: Ông Roda Boui H và bà Ma T thỏa thuận chịu 18.641.985đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V 17.959.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002518 ngày 30/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thành Luân